

Số: 27/KH-TTT

An Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024
của cơ quan Thanh tra tỉnh

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về phê duyệt khung Đề án “An Giang điện tử” giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030;

Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh An Giang, phiên bản 2.0;

Kế hoạch số 1217/KH-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về phát triển hạ tầng số tỉnh An Giang giai đoạn 2023 - 2025;

Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024;

Kế hoạch số 03/KH-TTT ngày 09/01/2020 của Thanh tra tỉnh thực hiện Đề án "An Giang điện tử" giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030 của Thanh tra tỉnh;

Thanh tra tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và các nhiệm vụ, mục tiêu theo Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024.

2. Yêu cầu

Nêu cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc đôn đốc, tăng cường công tác chuyển đổi số tại cơ quan, đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong chỉ đạo điều hành, chuyển đổi số trong cải cách hành chính, phát triển hạ tầng số, duy trì và tiếp tục ứng dụng có hiệu quả các hệ thống phần mềm đã đầu tư, áp dụng, các biện pháp nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho công chức, người lao động tại cơ quan.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nhận thức số

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt các văn bản chuyển đổi số đến công chức, người lao động tại cơ quan, lồng ghép tuyên truyền nhiệm vụ Chuyển đổi số vào Ngày Pháp luật và cuộc họp của cơ quan; thông qua công tác tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC tại cơ quan gắn công tác thông tin tuyên truyền nhận thức về Chuyển đổi số đến người dân và doanh nghiệp.

- Tham gia hưởng ứng các hoạt động, phong trào thi đua, chuỗi sự kiện liên quan đến chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tổ chức.

2. Thể chế số

Thực hiện rà soát các Quy chế (*bảo vệ bí mật nhà nước, quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Biên tập, việc quản lý và cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Thanh tra tỉnh*) của Thanh tra tỉnh đã ban hành, kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình nhiệm vụ; Phối hợp cùng các cơ quan liên quan tham gia đóng góp ý kiến hoàn thiện các văn bản pháp luật khi có đề nghị.

3. Phát triển hạ tầng số

- Bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị hiện có nhằm phục vụ tốt việc ứng dụng CNTT của cơ quan, nhiệm vụ Chuyển đổi số tại cơ quan gắn với việc an toàn thông tin và công tác tiếp nhận, giải quyết các TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thanh tra tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch đăng ký nhu cầu mua sắm các trang thiết bị gửi Sở Tài chính tổng hợp, từng bước thay thế dần trang thiết bị CNTT đã đầu tư trước đó nay bị lạc hậu, xuống cấp, hoạt động không ổn định để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ tại đơn vị.

4. Phát triển và duy trì dữ liệu số

- Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc thực hiện Đề án chỉnh lý các hồ sơ tồn đọng, tích đọng tại Thanh tra tỉnh, sớm đưa vào vận hành Phần mềm quản lý hồ sơ lưu trữ để khai thác, quản lý, chia sẻ thông tin dữ liệu hồ sơ tiếp công dân,

giải quyết khiếu nại, tố cáo, hồ sơ Đoàn thanh tra, kiểm tra sau chỉnh lý phục vụ cho công tác chuyên môn, công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC tại đơn vị.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh An Giang; Hướng dẫn các cơ quan cập nhật các thông tin tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo vào Hệ thống CSDL quốc gia về khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Phối hợp với Công an tỉnh trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL quốc gia về dân cư với CSDL quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc chia sẻ, đăng tải dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh An Giang theo Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh mục dữ liệu mở tỉnh An Giang.

5. Nhân lực số

Rà soát kiện toàn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số cơ quan Thanh tra tỉnh. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định có liên quan đến công chức, người lao động cơ quan; cử công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về Chuyển đổi số, kiểm soát TTHC, an toàn thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan tổ chức.

6. An toàn thông tin mạng

Tiếp tục rà soát các quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng cơ quan đã ban hành, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp với quy định hiện hành, đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Tăng cường an toàn thông tin trong công tác Chuyển đổi số, kiểm soát TTHC tại đơn vị.

7. Chính quyền số

- Thực hiện rà soát, tái cấu trúc các quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của Thanh tra tỉnh. Thực hiện số hóa khi tiếp nhận, trả kết quả giải quyết các TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thanh tra tỉnh, đạt tỷ lệ 100% các TTHC đều được số hóa và cập nhật thông tin vào phần mềm một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh An Giang.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính trong hoạt động của đơn vị: vận hành, ứng dụng hiệu quả các phần mềm "Quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành VNPT-iOffice"; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo; Triển khai phần mềm tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân trên

Hệ thống Trung tâm điều hành thông minh tỉnh An Giang (IOC); phần mềm hỗ trợ xử lý chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra và quản lý hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh An Giang; Cổng Thông tin điện tử Thanh tra tỉnh; duy trì và vận hành có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Thanh tra tỉnh.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao Chánh Văn phòng tham mưu, đề xuất lãnh đạo Thanh tra tỉnh thực hiện các nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp các Trưởng phòng nghiệp vụ Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện định kỳ, hoặc đột xuất khi có yêu cầu gửi Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan để tổng hợp.

Trên đây là kế hoạch triển khai nhiệm vụ chuyên đổi số năm 2024 của cơ quan Thanh tra tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở TTTT;
- Chánh Thanh tra tỉnh;
- Các Phó Chánh Thanh tra tỉnh;
- CVP, TPNV Thanh tra tỉnh;
- Công chức Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, VP(HA).

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Lưu Thị Anh Thư